TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ P** **TỈNH B**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 246/2024/QĐST-HNGĐ	*P, ngày 01 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, Điều 36, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 150, Điều 370, Điều 371, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 107, 110 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 255/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- **Ông Bùi Tấn T**, sinh năm 198*.

Nơi cư trú: Khu phố 01, phường P, thành phố P, tỉnh B.

- **Bà Đào Thị Tố N,** sinh năm 198*.

Nơi cư trú: Khu phố 01, phường P, thành phố P, tỉnh B.

NHẬN ĐỊNH

[1] Ông Bùi Tấn T và bà Đào Thị Tố N đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân phường P, thành phố P, tỉnh B theo Giấy chứng nhận kết hôn số 113, quyển số 01/2012 ngày 17/9/2012. Nay bà N và ông T xác định mâu thuẫn đã quá trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 24 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Bùi Tấn T và bà Đào Thị Tố N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Bùi Tấn T và bà Đào Thị Tố N có 02 con chung tên Bùi Gia H (giới tính: Nữ), sinh ngày 28/8/201* và Bùi Tuyết S (giới tính: Nữ), sinh ngày 07/03/201*.

Sau khi ly hôn, ông bà thỏa thuận giao 02 con chung tên Bùi Gia H (giới tính: Nữ), sinh ngày 28/8/201* và Bùi Tuyết S (giới tính: Nữ), sinh ngày 07/03/201* cho bà Đào Thị Tố N trực tiếp nuôi dưỡng.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng và phương thức thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng: Ông Bùi Tấn T cấp dưỡng nuôi con cho bà Đào Thị Tố N mỗi tháng 2.000.000 (hai triệu) đồng (1.000.000 đồng / con / tháng) kể từ khi quyết định có hiệu lực cho đến khi con thành niên và có khả năng lao động.

Sau khi ly hôn, ông Bùi Tấn T và bà Đào Thị Tố N có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục các con chung. Ông Bùi Tấn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Bùi Tấn T và bà Đào Thị Tố N khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Bùi Tấn T và bà Đào Thị Tố N nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Ngày 16/10/2024, ông Bùi Tấn T và bà Đào Thị Tố N nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002161 tại Chi cục thi hành án thành phố P. Ông Bùi Tấn T và bà Đào Thị Tố N đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 2, 6,7, 7A, 9, 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Tp.P;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hà Thị Ái Q